

Số: /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 02/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn

Thực hiện Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 16/5/ 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 16/4/ 2024 của Thành ủy Bắc Kạn thực hiện Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 02/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn thành phố, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 16/5/ 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU của Thành ủy Bắc Kạn, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của thể dục thể thao (TDTT) trong giai đoạn mới, góp phần tăng cường sức khỏe, lối sống lành mạnh trong Nhân dân.

- Xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện phải đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân cùng tham gia thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Về TDTT quần chúng

- Số người luyện tập TDTT thường xuyên trên tổng số dân của thành phố: Đến năm 2025 đạt tỷ lệ 35%; đến năm 2030 đạt tỷ lệ 40%.

- Số gia đình thể thao trên tổng số hộ gia đình trên địa bàn: Đến năm 2025 đạt tỷ lệ 20%; đến năm 2030 đạt tỷ lệ 25%.

- Số câu lạc bộ (CLB) TDTT cơ sở: Đến năm 2025 đạt 100 CLB; đến năm 2030 đạt 155 CLB.

- Công trình thể thao do địa phương quản lý:

+ Sân thể thao cấp xã: Đến năm 2025 đạt 06 sân; đến năm 2030 đạt 10 sân.

+ Công trình thể thao cấp thành phố: Đến năm 2030 đạt 05 công trình trở lên.

- Hệ thống thi đấu giải thể thao các cấp:

+ Cấp xã: Đến năm 2025 đạt 02 - 03 giải/năm; đến năm 2030 đạt 04 giải/năm.

+ Cấp thành phố: Đến năm 2025 đạt 06 giải/năm; đến năm 2030 đạt 8 giải/năm.

- 100% xã, phường tổ chức Đại hội TDTT theo định kỳ; đẩy mạnh tuyên truyền Nhân dân hưởng ứng các hoạt động thể thao và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trong dịp tháng 3 hằng năm; hằng năm tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi phòng, chống đuối nước .

2. Về TDTT trong trường học

- 100% số trường học đảm bảo giáo dục thể chất nội khóa có chất lượng.

- 80% trở lên số trường học tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa.

3. Về TDTT trong lực lượng vũ trang

Số chiến sĩ trong lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định đạt 95% trở lên.

4. Về thể thao thành tích cao

Thực hiện các chỉ tiêu theo Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể:

- Giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2026: Cử các vận động viên và công chức viên chức tham gia bồi dưỡng tập huấn và đào tạo do các cấp tổ chức theo kế hoạch của tỉnh Bắc Kạn.

- Quan tâm, khuyến khích các VĐV có nhiều thành tích tham gia giải cao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về TDTT

- Các cấp, các ngành nâng cao trách nhiệm đối với phát triển TDTT; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các hội quần chúng phối hợp trong việc tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về TDTT. Lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về thể dục, thể thao trong nghị quyết, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông ứng dụng công nghệ số, tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 224-KH/TU của Thành ủy Bắc Kạn; nâng cao thời lượng, chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài về TDTT và kiến thức, kỹ năng về hoạt động TDTT cho Nhân dân.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển sự nghiệp TDTT

- Thực hiện tốt chính sách, pháp luật, chú trọng các cơ chế, chính sách đầu tư, phát triển các thiết chế, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho thể thao thành tích cao, TDTT quần chúng và thể thao trường học; thúc đẩy xã hội hóa TDTT. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc y tế và các chính sách khác đối với VĐV, hướng dẫn viên (HDV), nhân tài trong lĩnh vực TDTT trên địa.

- Xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng của tỉnh; Kế hoạch phát triển TDTT quần chúng tỉnh giai đoạn 2022 - 2030 theo định hướng của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên, các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho lĩnh vực TDTT của địa phương.

3. Phát triển TDTT quần chúng, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp

- Khuyến khích phát triển TDTT quần chúng, tạo cơ hội cho mọi người dân được tham gia hoạt động tập luyện, biểu diễn, thi đấu TDTT để nâng cao sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh, vui chơi, giải trí. Tăng cường phổ biến kiến thức, hướng dẫn phát triển phong trào TDTT cho đối tượng trẻ em, học sinh, người cao tuổi, người khuyết tật... Tăng cường đầu tư phát triển các môn thể thao dân tộc, thể thao giải trí; ưu tiên phát triển phong trào TDTT tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học gắn với mục tiêu giáo dục, phát triển toàn diện về đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, tạo nền tảng để phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng thể thao trẻ. Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang đáp ứng xây dựng lực lượng vũ trang tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ, y học nâng cao chất lượng đào tạo VĐV thể thao thành tích cao, chú trọng bồi dưỡng HLV, cán bộ TDTT. Tập trung phát triển các môn thể thao trọng điểm, thể mạnh có khả năng dành huy chương trong các kỳ Đại hội thể thao cấp trên tổ chức. Chú trọng việc học tập văn hóa, chính trị, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho VĐV. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, đào tạo VĐV thể thao thành tích cao.

4. Tăng cường các nguồn lực cho phát triển thể dục, thể thao

- Phát triển mạng lưới thiết chế TDTT, cơ sở thể thao toàn thành phố. Đầu tư xây dựng các công trình thể thao, cơ sở vật chất và trang thiết bị tập luyện tại các địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng, luyện tập, thi đấu cho VĐV thể thao.

- Phát triển thị trường thể thao, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao, tham gia phát triển phong trào và cung cấp các dịch vụ TDTT; lắp đặt các trang thiết bị tập luyện tại các khu vui chơi, giải trí, khu dân cư...đáp ứng nhu cầu tập luyện của Nhân dân.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, đảm bảo số lượng, chất lượng, vị trí việc làm cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người trực tiếp làm công tác TDTT các cấp. Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động TDTT tại các đơn vị, địa phương phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Tiếp tục triển khai hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ tại các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành

- Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.
- Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 về việc phê duyệt Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030.
- Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 về việc phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất văn hóa, thể thao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025.
- Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 17/02/2022 về việc thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh.
- Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 07/7/2022 về việc phát triển phong trào TDTT quần chúng tỉnh giai đoạn 2022-2030.
- Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 03/7/2020 về việc tổ chức Tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong xã hội (*nếu có*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia tập luyện thể dục, thể thao gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt vai trò giám sát, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, Kế hoạch số 224-KH/TU của Thành uỷ và Kế hoạch này.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ

Phối hợp định hướng, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị truyền thông tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, Kế hoạch số 224-KH/TU của

Thành uỷ và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn thành phố Bắc Kạn.

3. Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể thành phố

- Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại đơn vị, thực hiện đầu tư xây dựng sân tập luyện, trang thiết bị để phát triển phong trào TDTT; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về TDTT trong nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động TDTT, tích cực hưởng ứng Tháng hoạt động TDTT cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, tham gia các giải thể thao góp phần nâng cao sức khỏe để phục vụ học tập, lao động, sản xuất, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

3.1. Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời phát hiện, tham mưu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp tham mưu sơ kết theo định hướng của Thành uỷ và tổng kết việc khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 224-KH/TU của Thành uỷ theo quy định.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 224-KH/TU của Thành uỷ; phổ biến tài liệu hướng dẫn về công tác TDTT, Luật Thể dục, thể thao, các chỉ thị, nghị quyết, thông tư, chương trình, kế hoạch, các văn bản quản lý Nhà nước về công tác TDTT.

- Định hướng các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về nội dung, tình hình, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Nâng cao thời lượng, chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài về hoạt động TDTT; thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh về TDTT.

- Tham mưu ban hành kế hoạch phát triển sự nghiệp TDTT thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng của tỉnh, của Trung ương.

- Chủ động rà soát, đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại chương trình, đề án, kế hoạch đã được UBND thành phố chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và định hướng của Trung ương.

- Nghiên cứu tham mưu các giải pháp khuyến khích phát triển TDTT, tạo cơ hội cho các tầng lớp Nhân dân được tham gia hoạt động tập luyện, biểu diễn, thi đấu TDTT.

- Tập trung phát triển các môn thể thao trọng điểm, thể mạnh có khả năng dành huy chương trong các kỳ Đại hội thể thao cấp trên tổ chức; ứng dụng khoa học, công nghệ, y học nâng cao chất lượng đào tạo vận động viên, chú trọng bồi dưỡng huấn luyện viên, cán bộ TDTT. Chú trọng việc học tập văn hóa, chính trị, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho VĐV.

- Chủ trì tham mưu phương án đảm bảo nguồn lực đáp ứng nhiệm vụ đào tạo vận động viên, đặc biệt nhu cầu về đội ngũ hướng dẫn viên TDTT trên địa bàn; thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với cán bộ, chuyên gia, HLV giỏi và VĐV xuất sắc được tuyển dụng làm công tác huấn luyện thể thao thành tích cao.

3.2. Văn phòng HĐND - UBND thành phố

Phối hợp với phòng Văn hoá - Thông tin thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tham mưu tổ chức các hội nghị sơ, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

3.3. Phòng Tài chính và Kế hoạch thành phố

- Căn cứ vào chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này và khả năng ngân sách thành phố, tham mưu cho UBND thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện các hoạt động thể dục thể thao.

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Thông tin thành phố tham mưu thực hiện chế độ đối với các VĐV, hướng dẫn viên và các đối tượng khác khi tham gia các phong trào TDTT ở địa phương.

3.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Thông tin thành phố tham mưu đề xuất quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai để xây dựng các công trình, sân tập luyện thể thao ngoài trời, đảm bảo các điều kiện trang thiết bị, ở các xã, phường và quỹ đất cho hoạt động TDTT trường học để phối hợp với UBND các xã, phường bổ sung trong quá trình lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm thành phố.

3.5. Phòng Nội vụ thành phố

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Thông tin thành phố kịp thời tham mưu cho UBND thành phố công tác biểu dương khen thưởng đối với cán bộ, chuyên gia, HLV giỏi và các VĐV xuất sắc của các cấp thành phố, động viên thu hút nhân tài của địa phương.

- Phối hợp đẩy mạnh sắp xếp, chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập TDTT theo hướng tự chủ, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công về TDTT.

- Tham mưu thực hiện chương trình phát triển thanh niên.

3.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Rà soát các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và đẩy mạnh các loại hình hoạt động thể thao trường học gắn với mục tiêu giáo dục, phát triển toàn diện và kỹ năng sống cho học sinh, tạo nền tảng để phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng thể thao trẻ.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bố trí lực lượng giáo viên, giảng viên đáp ứng trình độ đào tạo, giảng dạy TDTT cho các cấp học.

3.7. Phòng Quản lý đô thị thành phố

- Chủ trì tham mưu cho UBND thành phố quy hoạch các công trình thể thao hợp lý theo quy hoạch chung, đặc biệt là các công trình thể thao gắn với văn hoá, du lịch.

- Thực hiện quản lý hiệu quả việc xây dựng cơ bản và các tiêu chuẩn của các công trình thể thao.

3.8. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố

Thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ quyền lợi cho trẻ em, trong đó kịp thời quan tâm trẻ em tham gia thể dục thể thao đạt thành tích cao.

3.9. Công an thành phố, Ban Chỉ huy quân sự thành phố

Đẩy mạnh việc xây dựng các loại hình các CLB hoạt động thể thao, tăng cường công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang đảm bảo chỉ tiêu Kế hoạch này và đáp ứng xây dựng lực lượng vũ trang tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

3.10. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông thành phố

- Tăng cường thời lượng, số lượng tin bài, đưa tin và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về hoạt động TDTT, xây dựng các chương trình, chuyên trang, phóng sự về hoạt động luyện tập và thi đấu TDTT.

- Kịp thời đăng tải các hoạt động TDTT của địa phương trên cổng thông tin điện tử thành phố; trên đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Bắc Kạn; Báo Bắc Kạn.

- Tham mưu cho UBND thành phố ban hành kế hoạch chi tiết tổ chức các giải, quy chế, đề xuất công tác khen thưởng thành tích thể dục thể thao.

- Tăng cường sự phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn thành lập đoàn tham gia các giải thể thao do cấp trên tổ chức trên địa bàn.

- Phối hợp với các địa phương cơ quan liên quan thường xuyên rà soát, phát hiện nhân tố có năng khiếu đề nghị bồi dưỡng nguồn lực vận động viên tham gia thể thao giải đạt thành tích cao.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường tổ chức các hoạt động thể dục thể thao đảm bảo đạt kết quả theo yêu cầu kế hoạch đề ra.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện phù hợp với nội dung của Kế hoạch này, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Quán triệt sâu sắc các nội dung nêu trong Kế hoạch số 241-KH/TU của Thành uỷ; xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức và toàn xã hội đối với công tác TDTT.

- Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp TDTT. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, đầu tư xây dựng các công trình thể thao, trang thiết bị luyện tập TDTT tại các khu vui chơi, điểm tập, nơi công cộng nhằm tạo điều kiện cho Nhân dân được tập luyện TDTT.

- Rà soát các mục tiêu, nhiệm vụ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được UBND thành phố ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về TDTT trong nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân duy trì nề nếp, thói quen thường xuyên luyện tập TDTT để nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc thể lực, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần và phòng, chống bệnh tật.

- Chỉ đạo thành lập thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã phù hợp với điều kiện và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra; kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách, giải pháp để triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đánh giá, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND thành phố (qua phòng Văn hoá - Thông tin thành phố) **trước ngày 05 tháng 12 hằng năm.**

2. Phòng Văn hoá - Thông tin thành phố chủ trì tổng hợp, tham mưu cho UBND thành phố báo cáo đánh giá tình hình thực hiện theo yêu cầu, sơ kết 5 năm và tổng kết theo quy định của cấp trên; đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 16/5/ 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về thực hiện Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 16/4/ 2024 của Thành uỷ Bắc Kạn về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin kịp thời về UBND thành phố (Qua phòng Văn hoá - Thông tin tổng hợp) trình UBND thành phố thống nhất triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Thành uỷ (b/c);
- Sở VH,TH&DL tỉnh (biết)
- BTT.UB MTTQVN và các tổ chức đoàn thể TP;
- Ban Tuyên giáo Thành uỷ;
- Các phòng chuyên môn liên quan;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VH TT.

Gửi bản giấy:

- Công an TP;
- BCH Quân sự TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đăng Trường